TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ GIÁO** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **29**/2022/HNGĐ-ST
Ngày 18 - 7 - 2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kim Niệm;

Bà Trần Thị Thảo.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Quang Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 155/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị T N, sinh năm 1988; địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện PG, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt

- *Bị đơn*: Ông Tô Tiến T , sinh năm 1986; địa chỉ: Ấp D, xã P, huyện PG, tỉnh Bình Dương;

Hiện đang chữa bệnh, lao động và học tập tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Ấp Gia Biện, xã Tam Lập, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn Bà Nguyễn Thị T N trình bày:

- Về hôn nhân: Bà và ông Tô Tiến T chung sống với nhau năm 2006 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Sang, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương năm 2009; việc chung sống của ông bà là hoàn toàn tự nguyện không ai ép buộc, được hai bên gia đình đồng ý và làm đám cưới theo phong tục tập quán. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng một thời gian sau phát sinh mâu thuẫn do ông Thành nghiện ma túy, bà đã khuyên nhủ nhưng không thay đổi, mỗi lần lên cơn nghiện ông Thành đánh đập bà. Nay, bà xét thấy đời sống hôn nhân đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên làm đơn này xin được ly hôn với ông Tô Tiến T .

- Về con chung: Bà và ông Thành có 02 con chung tên Tô Tiến Đạt, sinh ngày 26/6/2006 và Tô Nguyễn Tuyết Nhi, sinh ngày 23/8/2012. Hiện tại các con đang sinh sống với bà. Nếu ly hôn bà có nguyện vọng nuôi 02 con và không yêu cầu ông Thành cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai bị đơn ông Tô Tiến T trình bày:

- Về hôn nhân: Ông và bà N chung sống với nhau năm 2006 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Sang, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương năm 2009; việc chung sống của ông bà là hoàn toàn tự nguyện không ai ép buộc, được hai bên gia đình đồng ý và làm đám cưới theo phong tục tập quán. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc vợ chồng cùng nhau lo làm ăn phát triển kinh tế, năm 2021 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, lý do mâu thuẫn không hợp nhau và do ông nghiện ma túy từ năm 2002 đến tháng 11/2021 ông bị đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương. Nay, tình cảm vợ chồng không còn, bà N xin ly hôn ông đồng ý.

- Về con chung: Ông và bà N có 02 con chung tên Tô Tiến Đạt, sinh ngày 26/6/2006 và Tô Nguyễn Tuyết Nhi, sinh ngày 23/8/2012. Hiện tại các con đang sinh sống với bà N. Nếu ly hôn ông nhường quyền nuôi con cho bà N nuôi dưỡng, chăm sóc và không cấp dưỡng nuôi con vì còn đang đi cai nghiện.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và việc chấp hành pháp luật tố tụng của những người tham gia tố tụng là đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Nguyễn Thị T N đối với bị đơn ông Tô Tiến T ; về con chung: Giao 02 con chung Tô Tiến Đạt, sinh ngày 26/6/2006 và Tô Nguyễn Tuyết Nhi, sinh ngày 23/8/2012 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng; ghi nhận sự tự nguyện của bà N về việc không yêu cầu ông Thành cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, về nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: Nguyên đơn Bà Nguyễn Thị T N và bị đơn ông Tô Tiến T có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con mà bị đơn cư trú tại ấp Sa Dụp, xã Phước Sang, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương và nguyên đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo giải quyết. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39

của Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX xét thấy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

[3] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T N và ông Tô Tiến T là những người có đủ điều kiện kết hôn, chung sống với nhau trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Sang, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ngày 26/5/2009 nên đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Nguyên đơn cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bị đơn nghiện ma túy về nhà đánh đập nguyên đơn, hai bên đã cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không được nên xin ly hôn. Bị đơn thống nhất về quan hệ hôn nhân, mâu thuẫn vợ chồng nên đồng ý ly hôn.

[4] Về con chung: Căn cứ vào lời khai của đương sự, bản sao giấy khai sinh, bản sao sổ hộ khẩu xác định Bà Nguyễn Thị T N và ông Tô Tiến T có 02 con chung tên Tô Tiến Đạt, sinh ngày 26/6/2006 và Tô Nguyễn Tuyết Nhi, sinh ngày 23/8/2012. HĐXX xét thấy 02 con đã trên 07 tuổi có nguyện vọng ở với bà N nên căn cứ Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, HĐXX giao 02 con cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nên HĐXX ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về nội dung vụ án là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm: Đương sự phải chịu án phí hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Các Điều 9, 51, 56, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Nguyễn Thị T N đối với bị đơn ông Tô Tiến T về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị T N được ly hôn với ông Tô Tiến T .

2. Về con chung: Giao con 02 chung tên Tô Tiến Đạt, sinh ngày 26/6/2006 và Tô Nguyễn Tuyết Nhi, sinh ngày 23/8/2012 cho Bà Nguyễn Thị T N trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của nguyên đơn Bà Nguyễn Thị T N không yêu cầu bị đơn ông Tô Tiến T cấp dưỡng nuôi con.

Ông Tô Tiến T có quyền, nghĩa vụ thăm nom 02 con chung, Bà Nguyễn Thị T N cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở ông Tô Tiến T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì quyền lợi hợp pháp, chính đáng của con chưa thành niên, Toà án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con khi đương sự có đơn yêu cầu phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Về sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị T N phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án AA/2021/0008225 ngày 13/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hiên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Kim Niệm **Trần Thị Thảo** **Nguyễn Thị Hiên**